



**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, hoạt động của HĐQT trong năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4

***Kính thưa:* QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4**

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD; hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2015; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4, như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT:
BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2015**

I. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 4 là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, có trụ sở tại Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 03/9/2015 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
2. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VDL), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VDL).
3. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã số SD4.
4. Tổ chức Công ty gồm:
 - 4.1 Hội đồng quản trị: 05 thành viên
 - Ông Hồ Sỹ Hùng- Chủ tịch HĐQT
 - Ông Trần Văn Thông- TV HĐQT
 - Ông Ngô Minh Tuân- TV HĐQT
 - Ông Nguyễn Tiến Dũng- TV HĐQT
 - Ông Phan Xuân Minh- TV HĐQT
 - 4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên
 - Bà Phạm Thị Cao Thanh – Trưởng Ban kiểm soát
 - Ông Vũ Hải Phong- TV Ban Kiểm soát

- Ông Lưu Văn Thuận- TV Ban Kiểm soát

4.3. Ban Tổng giám đốc điều hành và bộ phận giúp việc gồm: Ban kiểm soát nội bộ và 06 phòng chức năng (Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế chiến lược; Phòng Kỹ thuật thiết bị; Phòng Tổ chức nhân sự; Phòng Dự án đấu thầu; Phòng Quản trị rủi ro và pháp chế)

4.4 Đơn vị trực thuộc gồm : 07 chi nhánh trong đó 06 chi nhánh hoạt động xây lắp và 01 chi nhánh vận hành nhà máy thủy điện Iagrai3.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2015

Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015 trong bối cảnh môi trường kinh doanh trong nước có nhiều thuận lợi, nguồn vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản được khơi thông, lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng ổn định và giảm so với năm trước.

Với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, cùng sự đồng lòng nhất trí của tập thể CBCNV người lao động trong đơn vị, được sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và của Quý cổ đông, Công ty cổ phần Sông Đà 4 đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015 đã đề ra. Các chỉ tiêu chính như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp thuế cho Ngân sách Nhà nước đều vượt kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2014; Người lao động có việc làm, các chế độ tiền lương, tiền thưởng được đảm bảo, đời sống của người lao động được nâng lên so với năm trước. Thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Với kết quả đã đạt được trong sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Sông Đà 4 đã được Thủ tướng chính phủ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trao tặng danh hiệu “ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2015”.

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

Năm 2015, Công ty đã kiên định bám sát 7 nhiệm vụ trọng tâm đặt ra, kết quả thực hiện khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể như sau:

1.1 Công tác xây dựng chiến lược kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị Công ty:

- Đã triển khai tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty theo đúng Nghị quyết đã được phê duyệt, nâng cao năng lực quản trị bổ sung các chức năng quản trị mới gồm Quản trị rủi ro và pháp chế, quản lý chiến lược, công nghệ thông tin. Mô hình mới đi vào hoạt động đã tăng cường chức năng quản lý, quản trị Công ty.

- Đã sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với mô hình tổ chức và các quy định của Pháp luật.

- Trong năm 2015, Công ty có 02 công trình kết thúc thi công (thủy điện Lai Châu, Huội Quảng), đơn vị đã bố trí, điều chuyển các chi nhánh trực thuộc đến thi công các công trình mới, đảm bảo bộ máy các đơn vị vận hành tốt và người lao động có công ăn việc làm ổn định.

1.2 Tập trung vào điều hành thi công các công trình đặc biệt là thi công các công trình thủy điện trọng điểm:

Năm 2015, các công trình Công ty đảm nhận thi công đều đảm bảo các mục tiêu tiến độ như: thủy điện Xêkaman1, thủy điện Lai Châu, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Nậm Na 3. Đảm bảo mục tiêu tiến độ chống lũ năm 2015 tại các công trình thủy điện Bản Ang, thủy điện Trung Thu, hoàn thành công tác sản xuất vữa RCC tại thủy điện Xêkaman1. Bên cạnh đó đối với các công trình mới bắt đầu triển khai thi công

nhu: thủy điện Nậm Na 1, thủy điện Thành Sơn, thủy điện Hồi Xuân, thủy điện ĐăkPôCô, Công ty đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị công trường, tập trung nhân lực, máy móc thiết bị để tiến hành thi công ngay sau khi khởi công công trình.

1.3 Công tác nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn lao động:

Năm 2015, Công ty đã thực hiện một số ứng dụng phần mềm quản lý điều hành áp dụng trong toàn Công ty, triển khai lắp đặt vận hành hệ thống giao ban trực tuyến đối với các đơn vị trực thuộc, lắp đặt camera theo dõi thi công tại công trường.

Công tác an toàn lao động: Trang cấp đầy đủ bảo hộ lao động, kiểm soát cảnh báo an toàn thường xuyên trên tất cả các công trường của Công ty, trong năm không để xảy ra vụ việc mất an toàn lao động nào đối với người và thiết bị máy móc.

1.4 Công tác tiếp thị đấu thầu:

Công ty đã tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực của bộ phận công tác đấu thầu. Kết quả là trong năm 2015 đơn vị đã trúng thầu 07 công trình, giá trị hợp đồng được ký kết trên 1.184 tỷ đồng tăng 660 tỷ đồng so với năm 2014, bao gồm: Thủy điện Nậm Na 1 (274 tỷ đồng), thủy điện Bản Ang (153,9 tỷ đồng), thủy điện Hồi Xuân (255,4 tỷ đồng), thủy điện Đăkpoco (154,1 tỷ đồng), thủy điện Thành Sơn (321,9 tỷ đồng), Hồ Cửa Nam – Tp Vinh(18,8 tỷ đồng), Công hợp T2-2 khu đô thị Nam An Khánh (5,7 tỷ đồng), đảm bảo đủ việc làm cho năm 2016.

1.5 Công tác tổ chức- quản trị nguồn nhân lực:

- Năm 2015, Công ty đã thực hiện sắp xếp lại tổ chức theo đề án tái cấu trúc của Tổng công ty Sông Đà. Tuyển dụng bổ sung nhân lực cho Cơ quan Công ty và các Chi nhánh đáp ứng đủ nhân lực thi công các công trình.
- Thực hiện phần mềm quản trị nhân lực từ Công ty đến các chi nhánh trực thuộc giúp bộ máy lãnh đạo Công ty cập nhật kịp thời các biến động về lao động từ đó có sự chỉ đạo kịp thời trong công tác điều hành sản xuất.

1.6 Công tác thu hồi vốn:

Công ty bám sát các Ban điều hành, các Chủ đầu tư để giải quyết các vướng mắc đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình đơn vị đã và đang thi công, bảo đảm nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Tuy nhiên, một số công trình còn vướng mắc về cơ chế thanh toán với chủ đầu tư nên chưa giải quyết dứt điểm dẫn đến dờ dang, công nợ còn lớn.

1.7 Công tác kiểm tra kiểm soát:

- Kiểm toán soát xét báo cáo tài chính định kỳ, thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại các chi nhánh trực thuộc.
- Rà soát, sửa đổi, ban hành các quy chế phân cấp quản lý, định mức nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và các Quy định quản lý của Tổng công ty Sông Đà.
- Năm 2015, Công ty đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán định kỳ báo cáo tài chính năm 2014 và thanh tra Bộ xây dựng thực hiện kiểm tra theo kế hoạch. Qua kiểm tra được đánh giá là đơn vị thực hiện khá tốt các quy định của pháp luật trong công tác sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015:

- Tổng giá trị SXKD năm 2015 : 806/703 tỷ đồng, đạt 114,7 % KH năm;

- Tổng doanh thu : 860,65/654,0 tỷ đồng, đạt 131,6% KH năm;
- Lợi nhuận :
- + Lợi nhuận trước thuế : 30,01/30,0 tỷ đồng, đạt 100% KH năm;
- + Lợi nhuận sau thuế : 24,99 /23,4 tỷ đồng, đạt 106,8% KH năm;
- Tỷ suất lợi nhuận
- + Lợi nhuận sau thuế/doanh thu : 2,9%
- + Tỷ suất LN sau thuế/VCSH : 16,3% /21,19% đạt 76,9% KH năm
- + Tỷ suất LN sau thuế /Tổng TS : 2,61 %/2,77% đạt 94,% KH năm
- Thu nhập bình quân CBCNV : 8,55/7,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 114% KH năm
- Nộp ngân sách : 42,59/37,54 tỷ đồng, đạt 113 % KH năm;
- Vốn chủ sở hữu : 152,9/146,1 tỷ đồng, đạt 104,6 % KH năm;
- Tổng tài sản : 957,72/843,3 tỷ đồng, đạt 113,5 % KH năm;
- Đầu tư : 32,3/48,98 tỷ đồng, đạt 66 %;
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) : 15% /15%, đạt 100% KH năm

3. Kết quả thực hiện 5 năm từ 2011-2015, các chỉ tiêu kinh tế chính:

- a. Tổng giá trị SXKD: 3.123/3.085 tỷ đồng đạt 101%.
- b. Doanh thu: 2.852/2.547 tỷ đồng đạt 112%.
- c. Nộp ngân sách: 145/119 tỷ đồng đạt 122%.
- d. Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 86/185,67 tỷ đồng đạt 46%.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 71/ 139,25 tỷ đồng đạt 51%.
- e. Vốn chủ sở hữu: 153/221 tỷ đồng, đạt 69%
- f. Vốn điều lệ: 103/103 tỷ đồng đạt 100%
- g. Thu nhập bình quân: 6,5 /6,0 triệu đồng/người/tháng đạt 109%
- h. Giá trị đầu tư: 114/160 tỷ đồng đạt 71%.

4. Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

4.1 Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ sản phẩm công trình xây dựng, quản lý đầu tư, quản lý lao động... theo đúng các quy định của Pháp luật Nhà nước, Quy định của Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông quản lý Công ty. Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

- Công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo quản lý tuân thủ các quy định của Tổng công ty Sông Đà, các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý

SXKD. Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã sửa đổi và ban hành các quy chế quản lý bao gồm:

+ Quyết định số 31 QĐ/HĐQT ngày 30/6/2015 của Hội đồng quản trị về ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 4 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua.

+ Quy chế thiết lập và triển khai công tác quản trị rủi ro tại Công ty cổ phần Sông Đà 4.

+ Ban hành sửa đổi bổ sung chức năng nhiệm vụ của các phòng: Quản trị rủi ro và pháp chế; Kinh tế chiến lược; Tổ chức nhân sự; Kỹ thuật thiết bị; Dự án đầu thầu.

- Kết quả đạt được trong năm 2015, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, SXKD đạt hiệu quả kinh tế và tăng trưởng so với năm trước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

4.2 Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Đã tổ chức hoạt động theo hướng Công ty giữ vai trò trung tâm, trong đó các phòng ban hoạt động theo cơ cấu chức năng và chuyên sâu về các lĩnh vực quản lý, là cầu nối điều phối nhiệm vụ giữa các đơn vị trực thuộc. Các phòng ban chức năng công ty sau khi sắp xếp lại và thành lập mới gồm 6 phòng và 1 ban chức năng: Phòng Tài chính kế toán; Phòng Kinh tế chiến lược; Phòng Kỹ thuật thiết bị; Phòng Tổ chức nhân sự; Phòng Dự án đầu thầu; Phòng Quản trị rủi ro và pháp chế; Ban kiểm soát nội bộ.

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm lại Ông Phan Xuân Minh và Ông Nguyễn Tiến Dũng tiếp tục giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Quy trình bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị được tuân thủ theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty Sông Đà và Công ty cổ phần Sông Đà 4.

4.3 Về công tác tiền lương: Công ty cổ phần Sông Đà 4 đã thực hiện tốt công tác trả lương và các chế độ cho người lao động, thu nhập bình quân của CBCNV đạt 8,55 triệu đồng/người/tháng, trả lương kịp thời cho người lao động. Trả lương tháng thứ 13 cho người lao động đảm bảo đời sống của người lao động được nâng lên.

4.4 Công tác tiếp thị đầu thầu:

Trong năm 2015, Công ty đã chủ động trong công tác tiếp thị đầu thầu các dự án do Tổng công ty Sông Đà tiếp thị nhận thầu để tìm kiếm việc làm cho CBCNV. Đồng thời chủ động tham gia tiếp thị một số gói thầu, dự án phù hợp với năng lực của công ty. Kết quả Công ty đã trúng thầu với giá trị ký hợp **1.184** tỷ đồng, cụ thể:

4.5 Công tác tài chính, tín dụng:

- Năm 2015, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt báo cáo tài chính năm 2014, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty.

- Quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp.

- Năm 2015, Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được nâng lên, các Ngân hàng cho vay đánh giá cao và được xếp hạng tín dụng tốt nhất. Cân đối tài chính đảm bảo, đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và nguồn vốn đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công năm 2015.

- Chi trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông với tỷ lệ 15% bằng tiền mặt.

- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Luật Chứng khoán.

4.6 Công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: Năm 2015, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị theo dự án đầu tư đã được phê duyệt, giá trị thực hiện đầu tư 32,3 tỷ đồng. Trình tự, thủ tục đầu tư thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tổng công ty Sông Đà và quy định của Công ty cổ phần Sông Đà 4. Máy móc thiết bị được đầu tư kịp thời, đáp ứng yêu cầu phục vụ thi công cho các công trình và phát huy tác dụng trong sản xuất kinh doanh của đơn vị.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2015:

1. Hoạt động của HĐHQT trong năm 2015:

- Năm 2015, thay mặt cổ đông, HĐQT quản lý Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. HĐQT quản lý Công ty bằng biện pháp ban hành các Quy chế quản lý nội bộ và nghị quyết, hàng quý hoặc đột xuất HĐQT họp với bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết đã ban hành.

- HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong SXKD; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- HĐQT phối hợp và hỗ trợ Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán, công tác kinh tế, đầu tư và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

- Nội dung các phiên họp trong năm 2015 như sau:

+ Phiên họp ngày 10/02/2015: Đánh giá kết quả SXKD năm 2014, giao kế hoạch SXKD quý I và năm 2015.

+ Phiên họp ngày 21/04/2015: Đánh giá kết quả SXKD quý I, giao KHSXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2015.

+ Phiên họp ngày 01/8/2015: Đánh giá kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm, giao kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm;

+ Phiên họp ngày 27/10/2015: Đánh giá kết quả SXKD quý III và 9 tháng năm 2015, giao kế hoạch SXKD quý IV/2015.

- Các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2015 gồm 184 văn bản, trong đó:

+ Số lượng Nghị quyết ban hành: 90 Nghị quyết

+ Số lượng quyết định ban hành: 80 Quyết định.

+ Số lượng văn bản khác: 14 văn bản

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.
- Chỉ đạo, giám sát đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các công trình do Công ty đảm nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo, giám sát việc tái cơ cấu mô hình tổ chức toàn Công ty; việc triển khai thực hiện kiện toàn, tinh giản bộ máy tổ chức, nhân sự từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.
- Hình thức giám sát: Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.
- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015.

3.1 Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015: Như đã trình bày ở trên

3.2 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Sông Đà 4. Đây là đơn vị kiểm toán nằm trong danh sách những đơn vị kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết.

3.3 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hợp đồng, giao dịch theo điểm (o) khoản 2 điều 14, Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4 nếu có phát sinh trong năm 2014: Trong năm 2015, Công ty không có hợp đồng, giao dịch nào được ký kết theo ủy quyền.

3.4 Chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015.

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thông qua là: 720.000.000 đồng.
- Năm 2015, đơn vị hoàn thành ≥ 100 kế hoạch (các chỉ tiêu kinh tế chính như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra), quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015 là: 720.000.000 đồng, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Số Tháng	Mức thù lao đ/người/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2013 (VND)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	10.000.000	120.000.000

TT	Chức danh	Số lượng	Số Tháng	Mức thù lao đ/người/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2013 (VND)
2	Thành viên HĐQT	4	12	8.000.000	384.000.000
II	Ban Kiểm soát	3			
1	Trưởng BKS	1	12	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên BKS	2	12	5.000.000	120.000.000
	Tổng cộng				720.000.000

4. Kết luận:

Năm 2015, Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Kết quả SXKD vượt kế hoạch đề ra và tăng trưởng so với năm trước; Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Ngân sách Nhà nước; quyền lợi của cổ đông được đảm bảo; Thực hiện tốt công tác trả lương và các chế độ cho người lao động, thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên; các hoạt động của HĐQT thực hiện tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 4 và tuân thủ quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016 KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. Kế hoạch SXKD năm 2016:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chính.

Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tổng giá trị SXKD: 803,00 tỷ đồng.
- Doanh thu: 785,9 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 45,50 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 32,0 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 27,02 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 155,4 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng
- Tổng tài sản: 871,4 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 15 %.
- Thu nhập bình quân: 8,26 triệu đồng/người/tháng
- Kế hoạch đầu tư: 48,2 tỷ đồng.

2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2016.

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi và khó khăn trong năm 2016 ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Sông Đà 4, đồng thời xác định yếu tố nội lực về tài chính, nguồn nhân lực của Công ty cũng như xét đến các công việc mà Công

ty triển khai thi công trong năm 2016. Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trong năm 2016, cụ thể:

- Tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động SXKD.
- Đảm bảo mục tiêu tiến độ, chất lượng thi công tại các công trình, đặc biệt là mục tiêu tiến độ chống lũ năm 2016 công trình thủy điện Bản Ang, Nậm Na 1, Hôi Xuân; Đăkpôcô, Thành Sơn, Trung Thu.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động, xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2016 và các năm tiếp theo.
- Tiếp thị đấu thầu tìm kiếm thêm nguồn việc, bổ sung giá trị sản lượng. Tăng cường tiếp thị đấu thầu lĩnh vực xây dựng dân dụng và hạ tầng công nghiệp.
- Tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác kinh tế với Chủ đầu tư đẩy mạnh công tác nghiệm thu khối lượng xây lắp hoàn thành, thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã thi công hoàn thành những năm trước và các công trình hoàn thành trong năm 2015 như thủy điện Lai Châu, Huội Quảng, Nậm Na 2,3 Xêkaman 1, thủy điện Bản Ang.
- Nghiên cứu và áp dụng các công nghệ thi công mới vào sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Tiếp tục xây dựng các biện pháp, giải pháp để quản lý chi phí trực tiếp, hạ giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện kịp thời chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động, chậm trả lương không quá 01 tháng. Đảm bảo mức trả cổ tức cho các cổ đông.

II. Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2016-2020:

1. Định hướng phát triển đến năm 2020:

+ Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp các công trình công nghiệp dân dụng.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu 5 năm từ 2016-2020:

- Tốc độ tăng trưởng giá trị SXKD giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 là : 6,5%/năm.

- Tổng giá trị SXKD: 4.570 tỷ đồng, trong đó:

+ Xây lắp: 4.365 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 95% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh.

+ Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm: 205 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 5% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh.

- Doanh thu: 4.285 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 187 tỷ đồng

- Nộp nhà nước: 265 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư: 155 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân 1 CBCNV/tháng: 10 triệu đồng.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD: 1.030 tỷ đồng, Trong đó:

+ Xây lắp: 986 tỷ đồng (trong đó giá trị xây lắp công trình hạ tầng công nghiệp, dân dụng chiếm tỷ trọng 50% trong tổng giá trị xây lắp).

- + Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm: 44 tỷ đồng.
- Doanh thu: 940 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 58 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 42 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 11,5 triệu đồng/người/tháng
- Giá trị đầu tư thiết bị thi công: 40 tỷ đồng.

Kính thưa quý cổ đông trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, báo cáo công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành SXKD của bộ máy lãnh đạo Công ty; Kế hoạch SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2016- 2020. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 4 ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

 **Hồ Sỹ Hùng**